

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 214 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 500.2 m²
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Kiều Đình Phụng

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

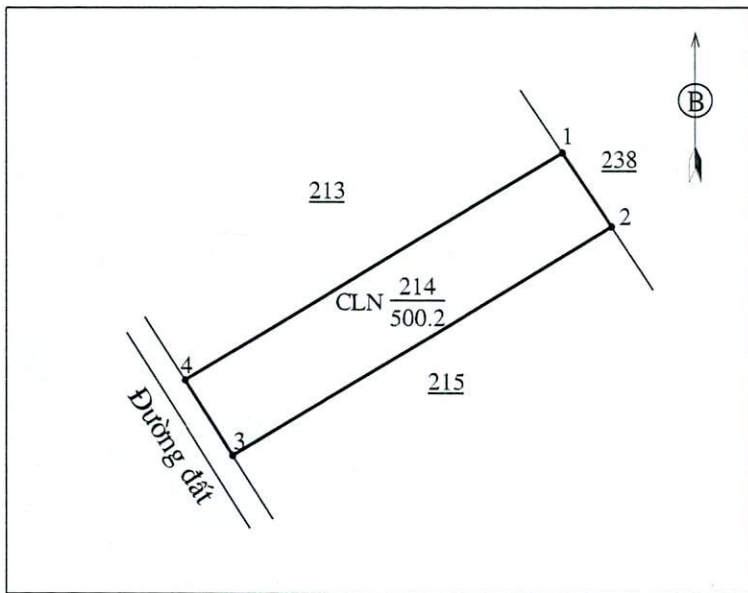
- Diện tích trên giấy tờ: 500.2 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207421.16	460808.88	10.07
2	1207412.77	460814.44	49.86
3	1207386.90	460771.82	10.06
4	1207395.41	460766.45	49.63
1	1207421.16	460808.88	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 213 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 500.1 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Võ Thị Trúc Linh

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

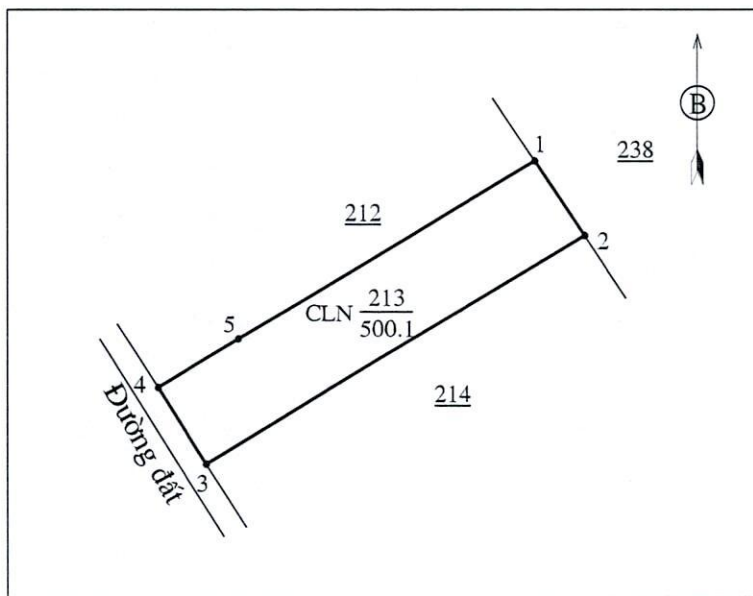
- Diện tích trên giấy tờ: 500.1 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207429.58	460803.31	10.10
2	1207421.16	460808.88	49.63
3	1207395.41	460766.45	10.10
4	1207403.95	460761.05	10.55
5	1207409.42	460770.07	38.88
1	1207429.58	460803.31	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 211 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 500.1 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Trần Thị Quỳnh Trang

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Bắc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

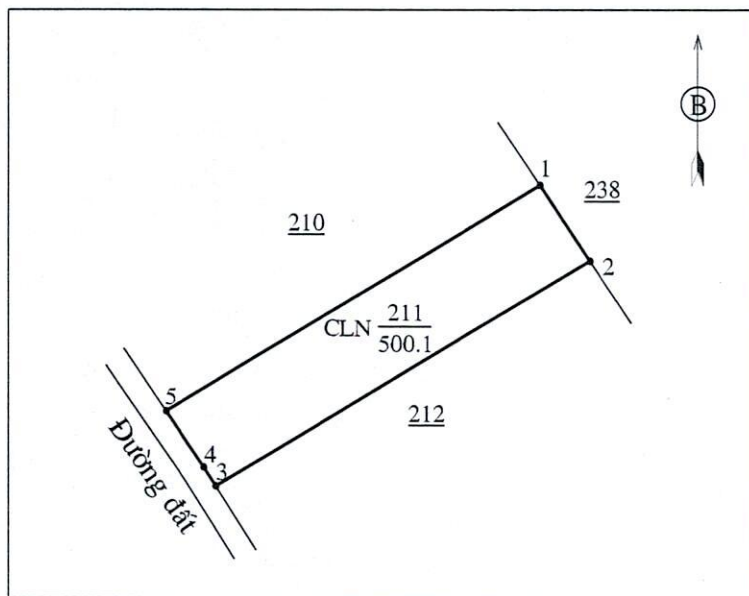
- Diện tích trên giấy tờ: 500.1 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207446.53	460792.08	10.18
2	1207438.04	460797.70	49.21
3	1207412.53	460755.62	2.54
4	1207414.68	460754.26	7.63
5	1207421.02	460750.02	49.19
1	1207446.53	460792.08	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:

Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.

Người sử dụng đất

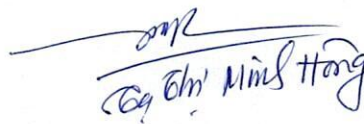
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người dẫn đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nhân viên đo đạc (*)

(Ký, ghi rõ họ và tên)


Cao Thị Minh Hằng



ĐẶNG NGỌC HƯƠNG

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 210 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 502.2 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Phạm Công Tân

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 502.2 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN

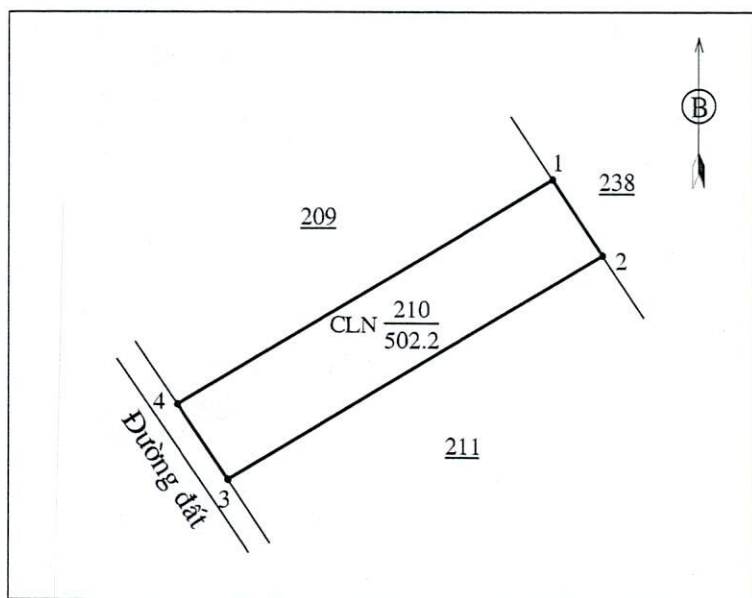
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207455.03	460786.45	10.20
2	1207446.53	460792.08	49.19
3	1207421.02	460750.02	10.23
4	1207429.52	460744.32	49.25
1	1207455.03	460786.45	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

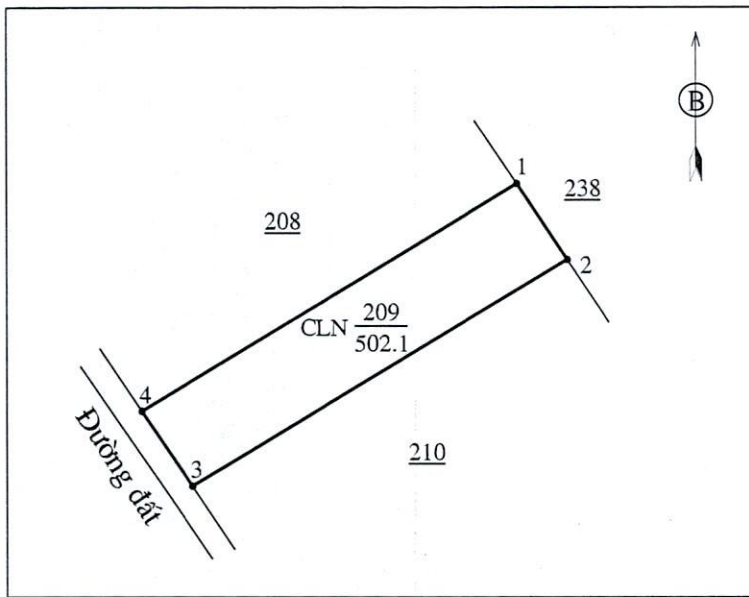
0972780905

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 209 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 502.1 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Vũ Thị Hương
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Phát Diệm, tỉnh Ninh Bình
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 502.1 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207463.54	460780.82	10.20
2	1207455.03	460786.45	49.25
3	1207429.52	460744.32	10.20
4	1207437.99	460738.64	49.31
1	1207463.54	460780.82	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

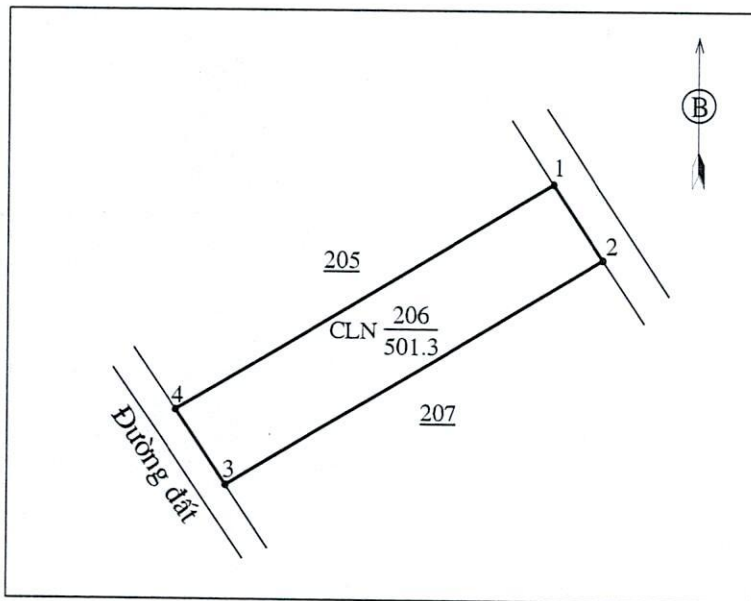
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 206 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 501.3 m²
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Nguyễn Văn Bình
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN
- Diện tích trên giấy tờ: 501.3 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207488.92	460764.00	10.15
2	1207480.46	460769.60	49.41
3	1207454.86	460727.34	10.15
4	1207463.29	460721.69	49.47
1	1207488.92	460764.00	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

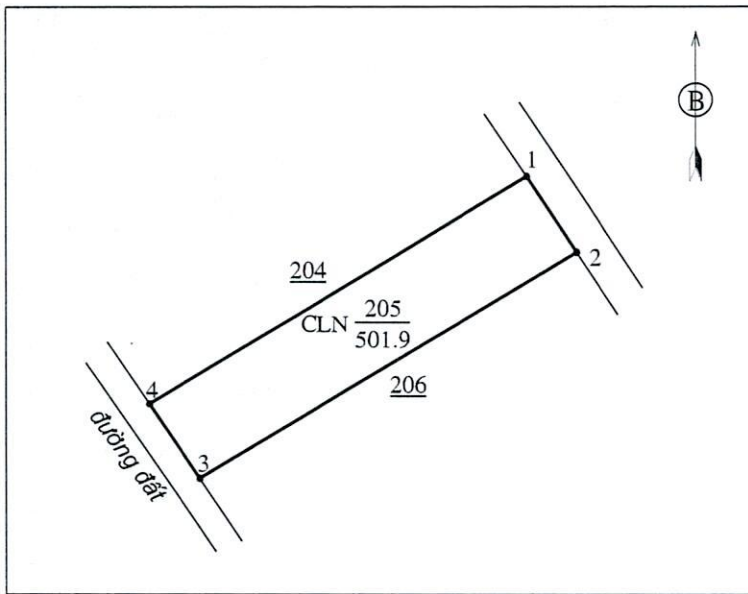
Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 205 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 501.9 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Trần Thị Kim Nga và Ông Bùi Xuân Thành
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 501.9 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:
10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207497.38	460758.40	10.15
2	1207488.92	460764.00	49.47
3	1207463.29	460721.69	10.15
4	1207471.72	460716.04	49.53
1	1207497.38	460758.40	

Đơn vị đo đạc
 (Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Người sử dụng, quản lý đất
 Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất
 (Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

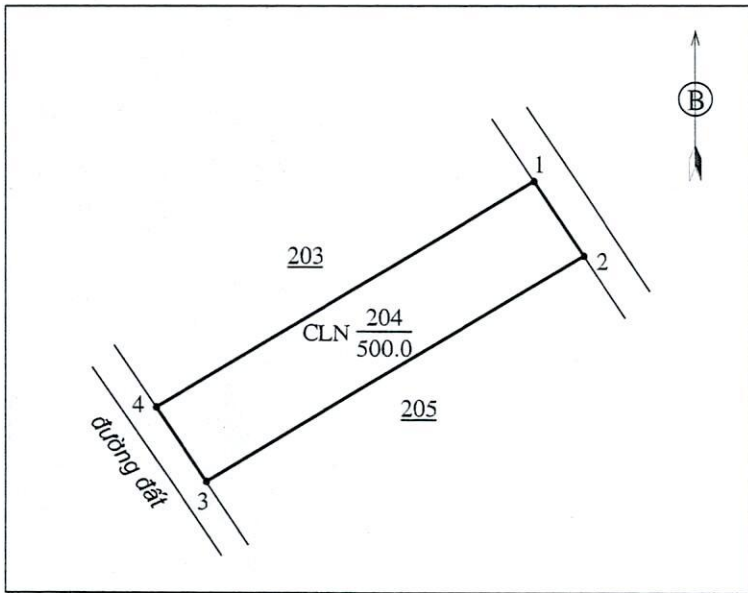
Đặng Ngọc Hương

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 204 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 500.0 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Võ Thị Thùy
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 500.0 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207505.80	460752.82	10.10
2	1207497.38	460758.40	49.53
3	1207471.72	460716.04	10.10
4	1207480.11	460710.42	49.58
1	1207505.80	460752.82	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

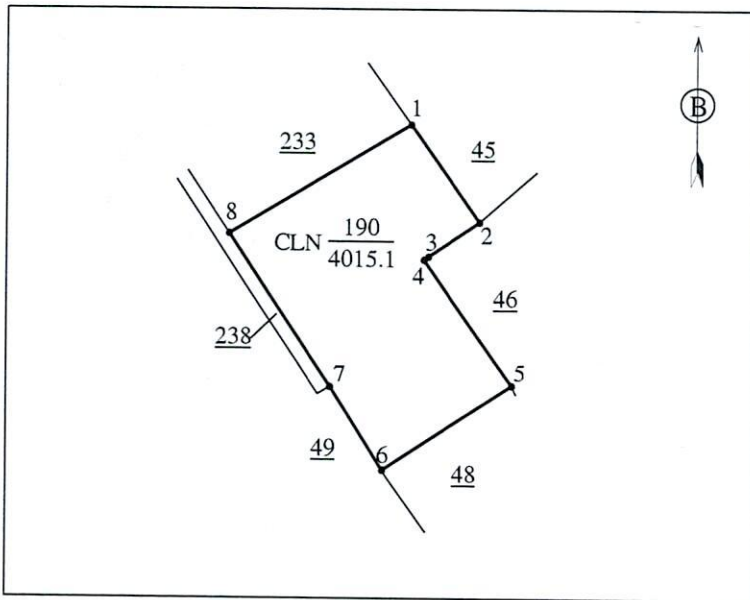
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 190 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 4015.1 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Nguyễn Thị Kim Liên và Bà Trần Thị Ngọc Huyền
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 4015.1 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207456.35	460862.53	34.06
2	1207428.46	460882.08	17.48
3	1207418.63	460867.62	1.50
4	1207417.79	460866.38	43.62
5	1207382.13	460891.50	44.00
6	1207357.87	460854.79	28.10
7	1207381.66	460839.84	52.04
8	1207425.05	460811.10	60.21
1	1207456.35	460862.53	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kê ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kê (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:

Ranh giới sử dụng đất không thay đổi

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người dẫn đặc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nhân viên đo đạc (*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

mp
C. q. Thụ Mũi Hông

DN

ĐẶNG NGỌC HUƠNG

Ghi chú:

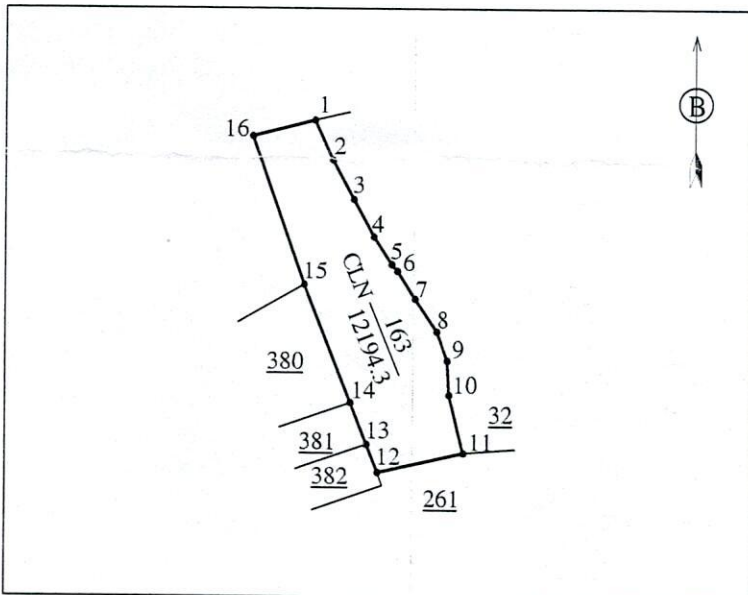
(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kê hoặc người quản lý đất liền kê ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 163 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 12194.3 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Nguyễn Thị Phiến
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 12194.3 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
	X(m)	Y(m)	
1	1207626.02	460117.32	27.55
2	1207600.91	460128.66	27.71
3	1207576.46	460141.69	26.50
4	1207553.10	460154.20	20.53
5	1207535.89	460165.40	5.49
6	1207531.68	460168.93	20.68
7	1207514.20	460179.98	24.52
8	1207493.79	460193.57	19.25
9	1207475.80	460200.43	21.22
10	1207454.61	460201.58	37.17
11	1207418.54	460210.56	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

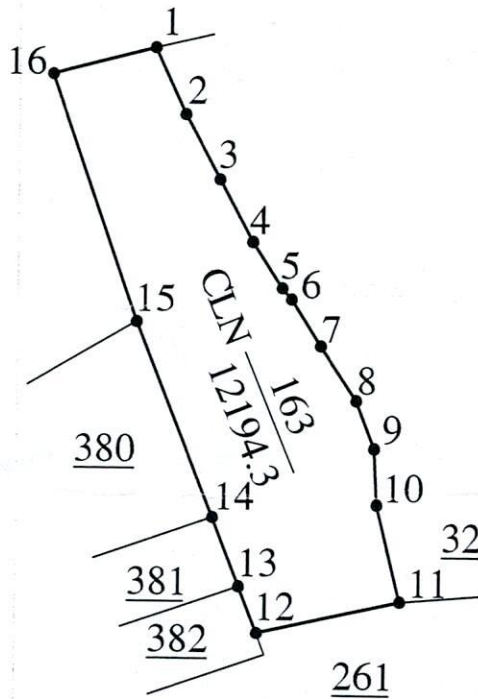
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**

Ngày.....tháng.....năm 2026, Công ty TNHH Tư vấn - Thiết kế - Đo đạc Đại Thành cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị) Nguyễn Thị Phấn Thửa đất số: 163, tờ số: 269 địa chỉ: xã Xuân Lộc.....Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

Từ điểm 1. đến điểm 2.:	27,55
Từ điểm 2. đến điểm 3.:	27,71
Từ điểm 3. đến điểm 4.:	26,50
Từ điểm 4. đến điểm 5.:	20,53
Từ điểm 5. đến điểm 6.:	5,49
Từ điểm 6. đến điểm 7.:	20,68
Từ điểm 7. đến điểm 8.:	24,52
Từ điểm 8. đến điểm 9.:	19,25
Từ điểm 9. đến điểm 10.:	21,22
Từ điểm 10. đến điểm 11.:	37,17
Từ điểm 11. đến điểm 12.:	54,93
Từ điểm 12. đến điểm 13.:	18,76
Từ điểm 13. đến điểm 14.:	27,60
Từ điểm 14. đến điểm 15.:	79,00
Từ điểm 15. đến điểm 16.:	98,27
Từ điểm 16. đến điểm 1.:	39,77

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 159 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 533.4 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Nguyễn Văn Khoa và Bà Mai Thị Nhuận

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 533.4 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN

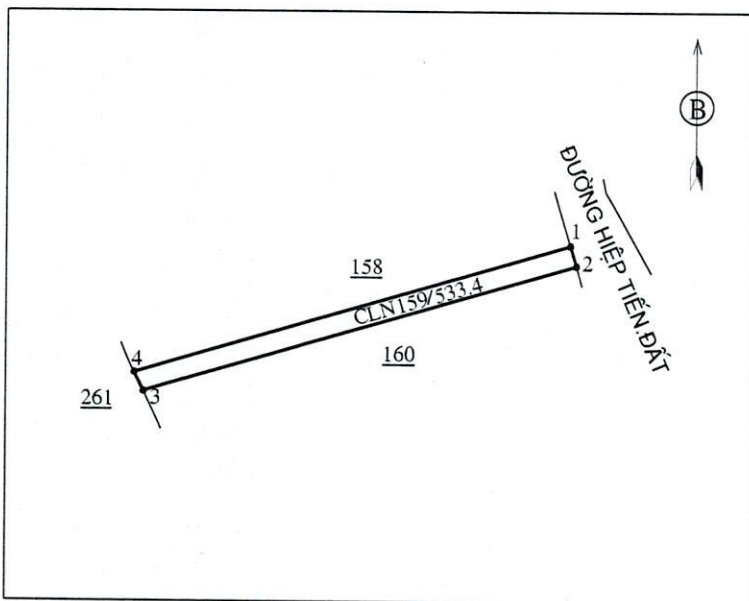
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207290.51	460418.49	5.00 107.35 4.97 108.14
2	1207285.72	460419.94	
3	1207255.48	460316.94	
4	1207259.95	460314.76	
1	1207290.51	460418.49	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 158 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 541.0 m²
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Nguyễn Văn Khoa và Bà Mai Thị Nhuận

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Hòa, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

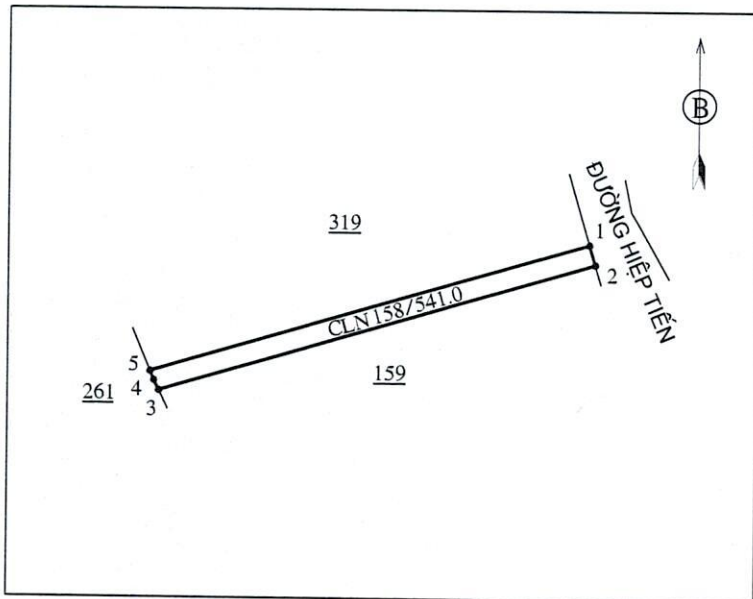
- Diện tích trên giấy tờ: 541.0 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN

6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207295.30	460417.05	5.00
2	1207290.51	460418.49	108.14
3	1207259.95	460314.76	2.70
4	1207262.38	460313.58	2.31
5	1207264.52	460312.70	108.79
1	1207295.30	460417.05	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:


Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Từ điểm đến điểm:

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kê ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kê (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Văn Thị Văn			

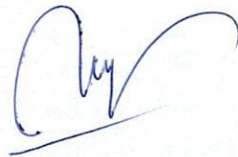
Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:
 Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nhân viên đo đạc (*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Ngô Chí Hùng

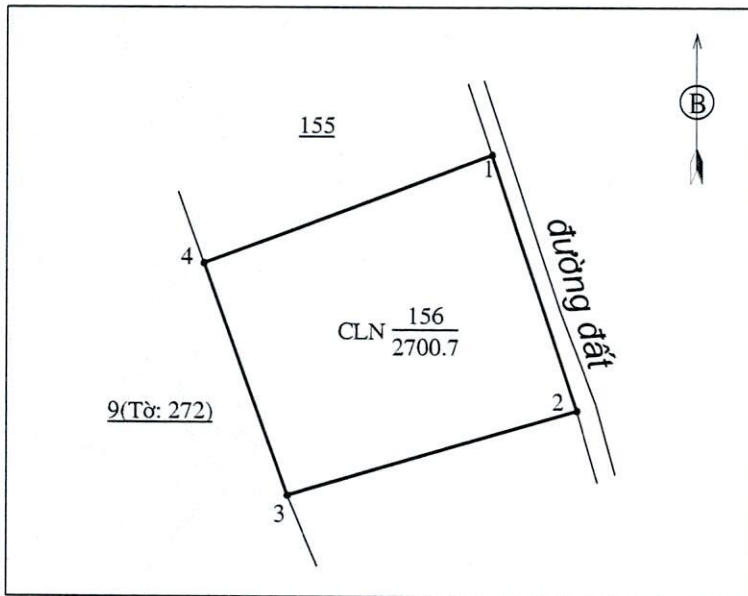


ĐẶNG NGỌC HƯƠNG

Ghi chú:
 (1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kê hoặc người quản lý đất liền kê ký xác nhận đồng ý;
 (2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
 (*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 156 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 2700.7 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Tô Tấn Đào
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Cư xá Chu Văn An, phường Bình Thạnh TP HCM
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 2700.7 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:
10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207132.23	460427.64	49.92
2	1207084.85	460443.36	55.87
3	1207068.96	460389.80	45.91
4	1207112.18	460374.33	56.96
1	1207132.23	460427.64	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

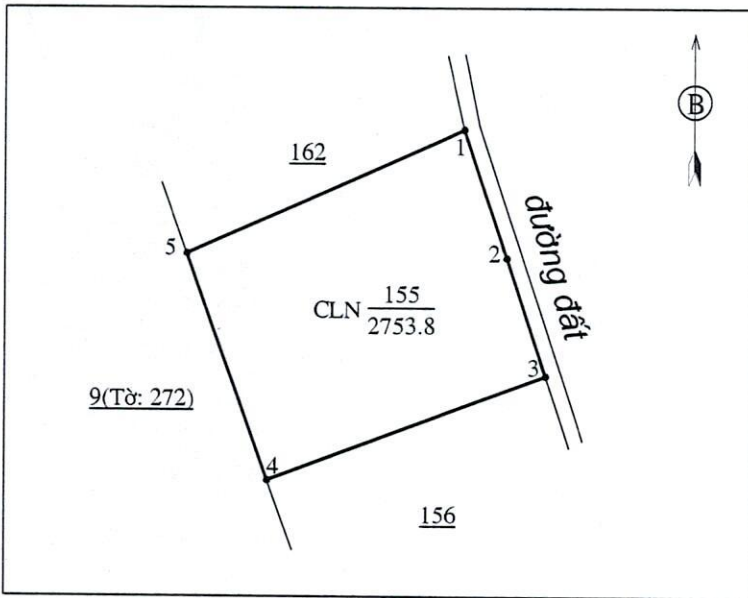
Đặng Ngọc Hương**Người sử dụng, quản lý đất**

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 155 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 2753.8 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Bà Tô Huệ Lương
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 2753.8 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207179.51	460411.94	26.06
2	1207154.78	460420.15	23.76
3	1207132.23	460427.64	56.96
4	1207112.18	460374.33	45.99
5	1207155.48	460358.83	58.29
1	1207179.51	460411.94	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm
Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:

Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.

Người sử dụng đất

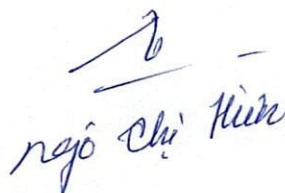
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người dẫn đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nhân viên đo đạc (*)

(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Chí Hùng



ĐẶNG NGỌC HƯƠNG

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

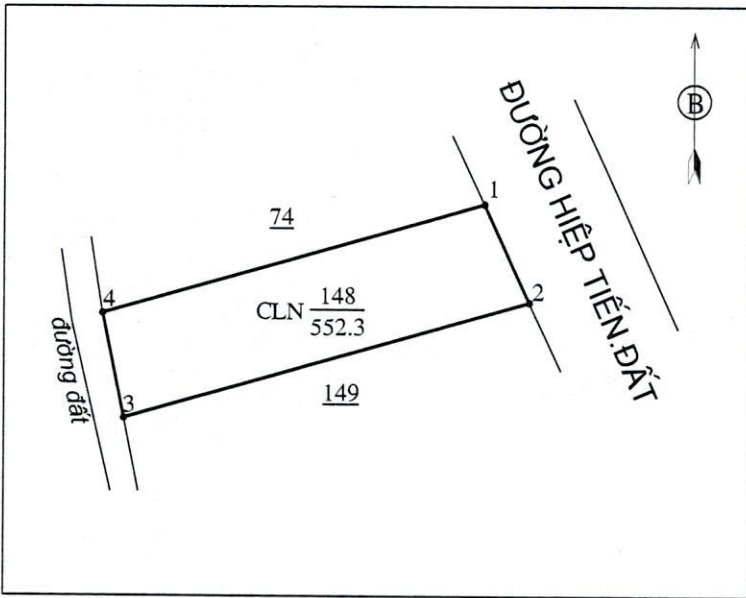
(2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

✓ Kieu

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 148 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 552.3 m²
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Hoàng Thanh Bình
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN
- Diện tích trên giấy tờ: 552.3 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207216.04	460452.97	12.14
2	1207205.01	460458.04	47.41
3	1207191.88	460412.48	12.04
4	1207203.68	460410.08	44.64
1	1207216.04	460452.97	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

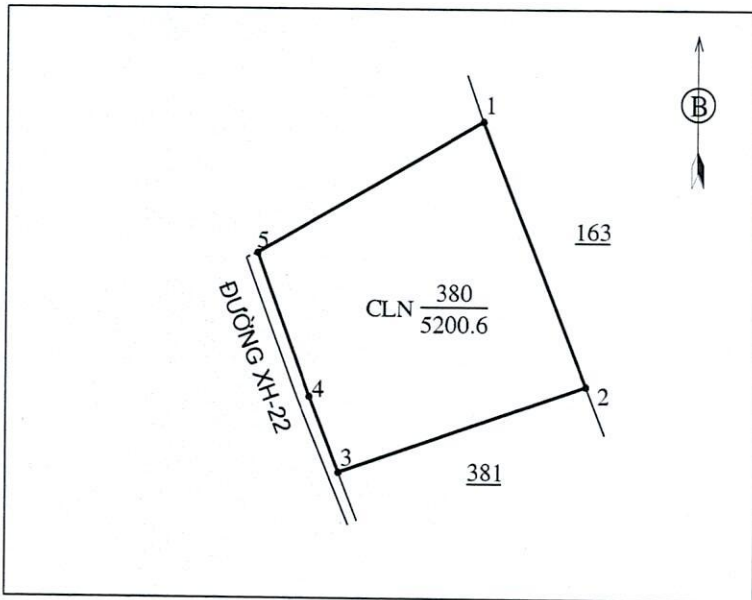
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 380 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 5200.6 m²
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Lê Văn Thái và Bà Nguyễn Trần Hoa Trùng Dương
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ:
- Diện tích trên giấy tờ: 5200.6 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207523.00	460111.03	79.00 72.74 22.44 42.56 72.42
2	1207449.50	460139.99	
3	1207425.33	460071.38	
4	1207446.23	460063.21	
5	1207486.22	460048.64	
1	1207523.00	460111.03	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó và tình hình tranh chấp đất đai:

Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.

Người sử dụng đất
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Người dẫn đạc
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Nhân viên đo đạc (*)
 (Ký, ghi rõ họ và tên)




ĐẶNG NGỌC HƯƠNG

Ghi chú:

- (1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;
- (2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
- (*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 78 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 8932.2 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Hộ Bà Hồ Thị Chí

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 8932.2 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN

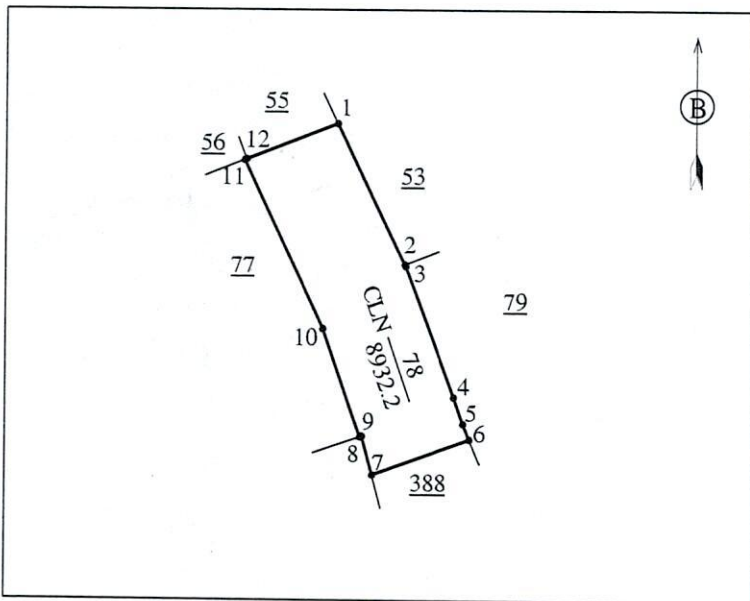
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
	X(m)	Y(m)	
1	1207338.62	460613.60	79.55
2	1207267.02	460648.27	1.00
3	1207266.12	460648.70	70.85
4	1207199.77	460673.55	14.29
5	1207186.29	460678.28	8.72
6	1207178.23	460681.60	52.83
7	1207159.87	460632.06	20.61
8	1207179.77	460626.69	1.01
9	1207179.44	460625.74	57.91
10	1207234.07	460606.52	94.97
11	1207320.02	460566.12	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

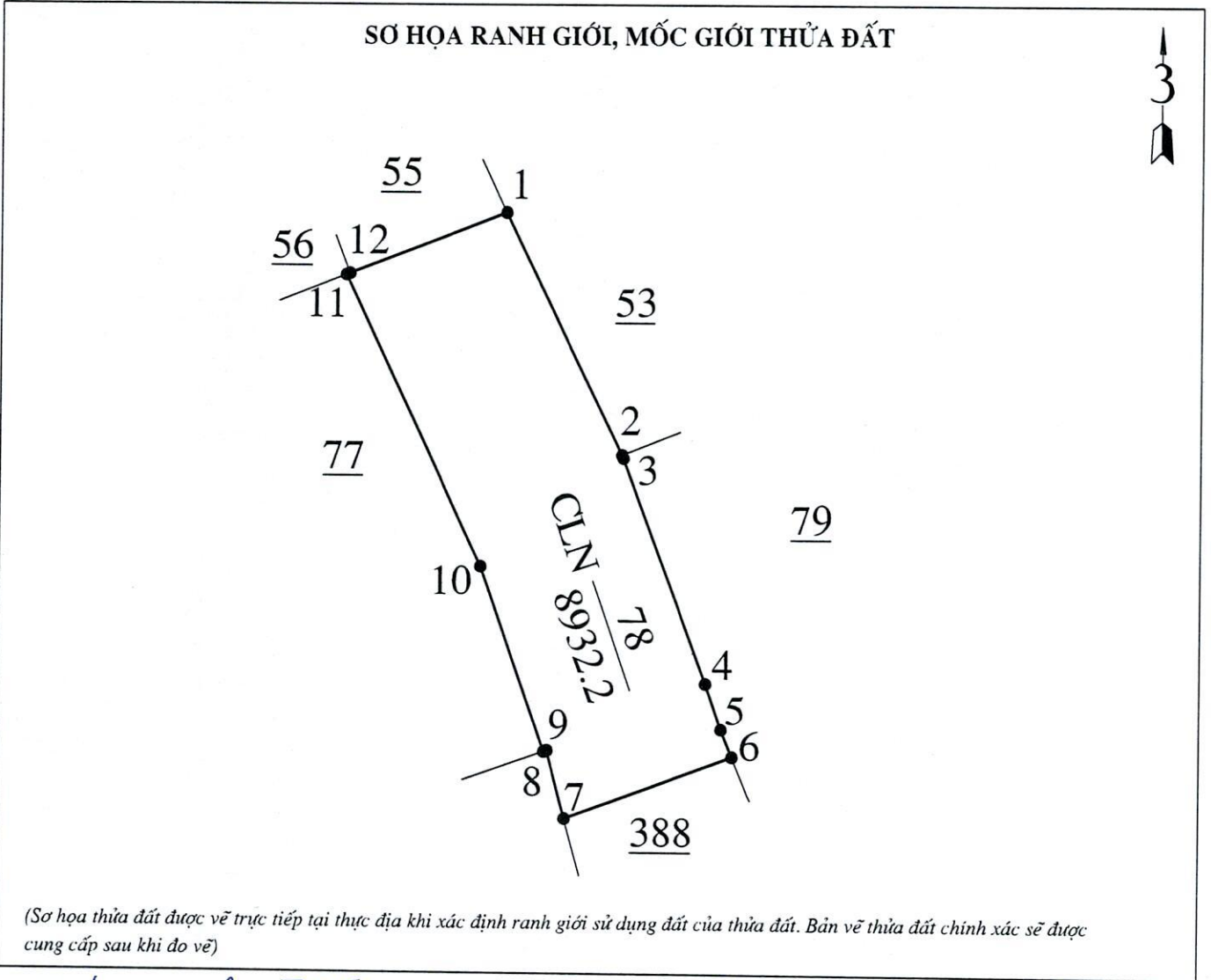
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

X

SĐT

**BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**

Ngày.....tháng.....năm 2026, Công ty TNHH Tư vấn - Thiết kế - Đo đạc Đại Thành cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị).....Hồ Thị Chí..... Thửa đất số:.....78.....tờ số.....269 địa chỉ:xã Xuân Lộc.....Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:



- Từ điểm 1.. đến điểm 2.: 79,55
- Từ điểm 2. đến điểm 3.: 1,00
- Từ điểm 3. đến điểm 4.: 70,85
- Từ điểm 4. đến điểm 5.: 14,29
- Từ điểm 5. đến điểm 6.: 8,72
- Từ điểm 6. đến điểm 7.: 52,83
- Từ điểm 7. đến điểm 8.: 20,61
- Từ điểm 8. đến điểm 9.: 1,01
- Từ điểm 9. đến điểm 10.: 57,91
- Từ điểm 10. đến điểm 11.: 94,97
- Từ điểm 11. đến điểm 12.: 1,10
- Từ điểm 12. đến điểm 1.: 49,89
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm

Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	<i>Đỗ Văn Đức</i>	<i>[Signature]</i>		

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:

Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

x

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

[Signature]
Ngô Thị Hiền

Nhân viên đo đạc (*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)

[Signature]

ĐẶNG NGỌC HƯƠNG

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận đồng ý;

(2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

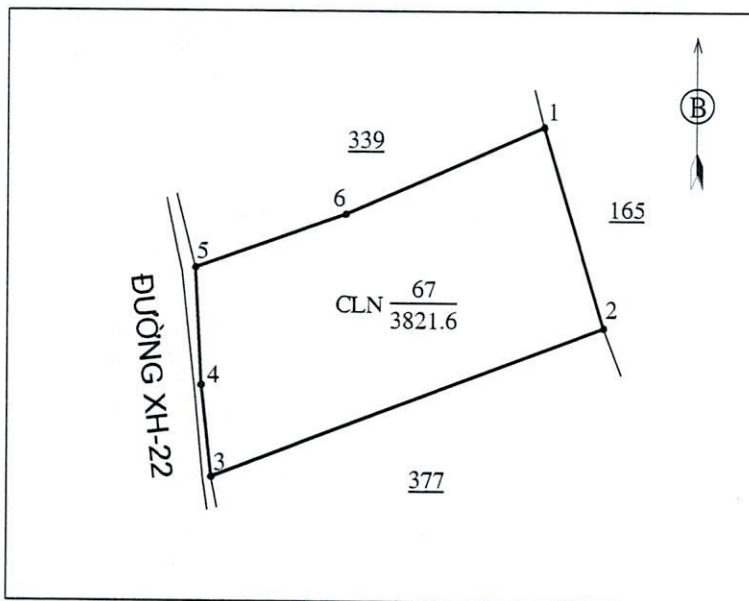
(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 67 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 3821.6 m²
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Lê Thanh Hòa
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN
- Diện tích trên giấy tờ: 3821.6 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207185.26	460233.29	45.59
2	1207141.62	460246.48	91.55
3	1207108.95	460160.96	19.93
4	1207128.75	460158.69	25.73
5	1207154.44	460157.32	34.88
6	1207166.20	460190.16	47.15
1	1207185.26	460233.29	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

TH

A

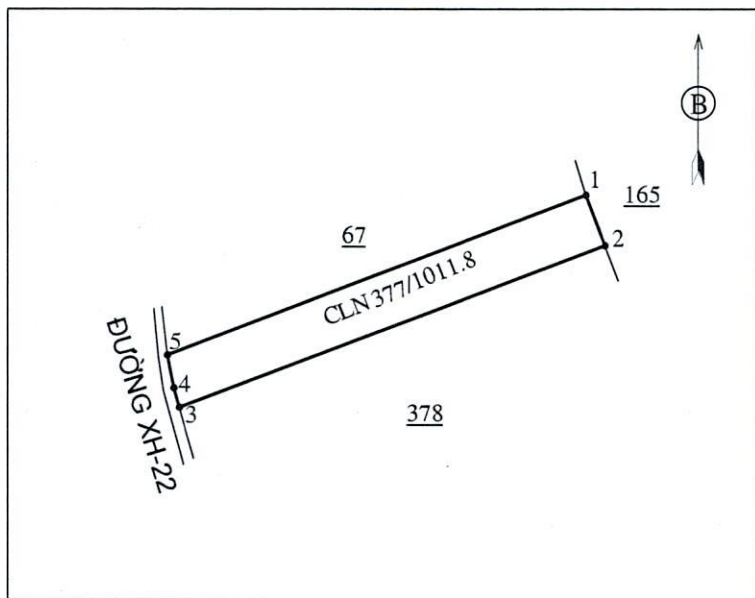
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

- Thửa đất số: 377 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 1011.8 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Nguyễn Ngọc Cường và bà Vũ Thị Cúc Phương
- Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
- Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 1011.8 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
- Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
- Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
- Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207141.62	460246.48	11.00
2	1207131.35	460250.42	93.13
3	1207098.22	460163.38	4.14
4	1207102.20	460162.25	6.87
5	1207108.95	460160.96	91.55
1	1207141.62	460246.48	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

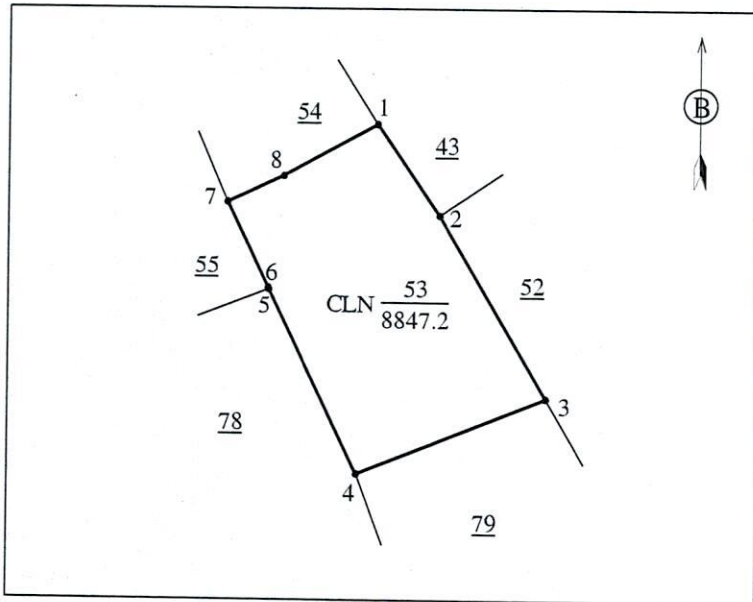
Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 53 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 8847.2 m²
 loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Hộ Bà Hồ Thị Phi
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
 - Loại giấy tờ: GCN
 - Diện tích trên giấy tờ: 8847.2 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207403.24	460655.51	42.87 82.65 79.11 79.55 0.73 37.17 24.12 41.62
2	1207367.90	460679.78	
3	1207296.63	460721.63	
4	1207267.02	460648.27	
5	1207338.62	460613.60	
6	1207339.28	460613.28	
7	1207372.82	460597.27	
8	1207383.10	460619.09	
1	1207403.24	460655.51	41.62

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	<i>Đỗ Văn Cường</i>	<i>Đỗ Văn Cường</i>		

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:
 Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.

Người sử dụng đất
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Người dẫn đạc
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Nhân viên đo đạc (*)
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Đỗ Văn Cường

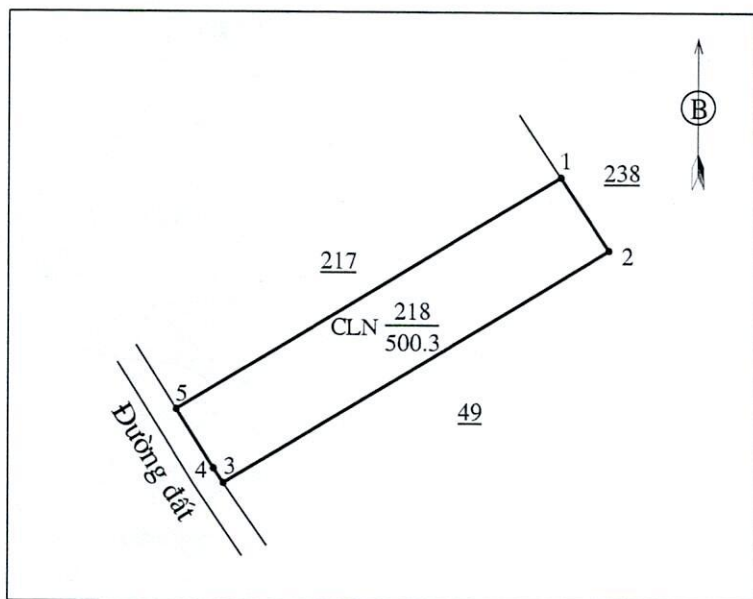
Đặng Ngọc Hương

ĐẶNG NGỌC HƯƠNG

Ghi chú:
 (1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền ký xác nhận đồng ý;
 (2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
 (*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 218 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 500.3 m²
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Mai Quốc Thịnh
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: GCN
- Diện tích trên giấy tờ: 500.3 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp
8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành
9. Sơ đồ thửa đất:



10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

Tọa độ đỉnh thửa(**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X(m)	Y(m)	
1	1207387.83	460830.96	9.89
2	1207379.58	460836.42	
3	1207353.29	460793.16	
4	1207354.94	460792.03	
5	1207361.61	460787.81	
1	1207387.83	460830.96	50.62
			2.00
			7.89
			50.49

Đơn vị đo đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất
(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỬA ĐẤT

1. Thửa đất số: 24 ; Tờ bản đồ số: 269 ; diện tích: 13435.2 m²
loại đất: CLN ; hình thức sử dụng: Sử dụng riêng

2. Địa chỉ thửa đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Ông Nguyễn Văn Sơn

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):

- Loại giấy tờ: GCN

- Diện tích trên giấy tờ: 13435.2 m²; loại đất trên giấy tờ: CLN

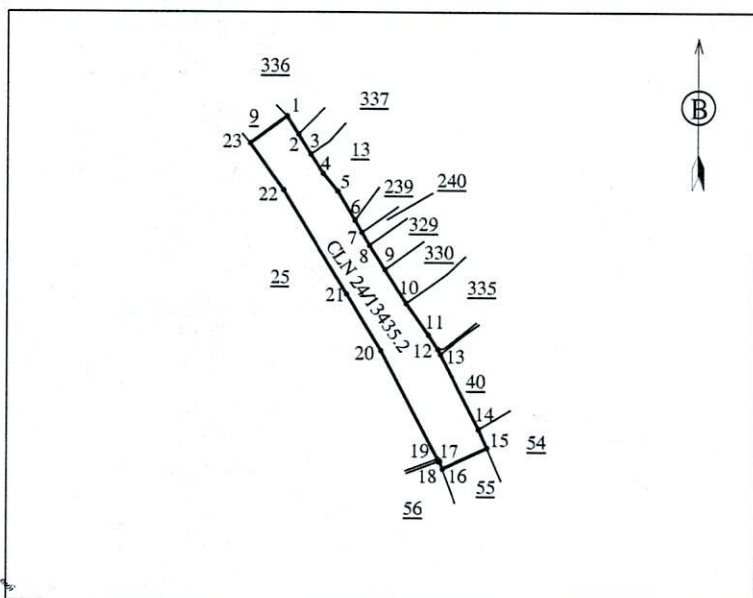
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

7. Đo đạc theo dự án (công trình): Khu tái định cư xã Xuân Hiệp

8. Đơn vị đo đạc: Công Ty TNHH Tư vấn Thiết kế Đo đạc Đại Thành

9. Sơ đồ thửa đất:

10. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh



Đỉnh	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
	X(m)	Y(m)	
1	1207743.45	460387.17	18.76
2	1207727.56	460397.15	20.28
3	1207710.38	460407.93	19.78
4	1207693.87	460418.82	19.94
5	1207678.43	460431.44	29.44
6	1207653.01	460446.29	12.00
7	1207642.65	460452.34	13.00
8	1207631.43	460458.90	25.00
9	1207610.27	460472.22	34.46
10	1207581.12	460490.59	33.51
11	1207553.78	460509.96	

Đơn vị đo đạc

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Đặng Ngọc Hương

Người sử dụng, quản lý đất

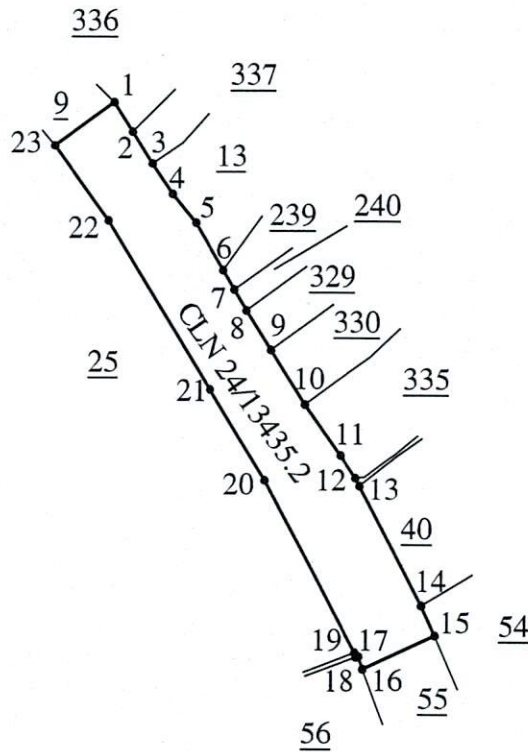
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

**BẢN MÔ TẢ
RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**

Ngày.....tháng.....năm 2026, Công ty TNHH Tư vấn - Thiết kế - Đo đạc Đại Thành cùng với các bên liên quan và người dẫn đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị).....Nguyễn Văn Sơn..... Thửa đất số:.....24....., tờ số:269 địa chỉ:.....Xuân Lộc.....Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Đơn vị đo đạc và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô t ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT





(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

- Từ điểm 1.. đến điểm 2...: 18,76
- Từ điểm 2.. đến điểm 3...: 20,28
- Từ điểm 3.. đến điểm 4...: 19,78
- Từ điểm 4.. đến điểm 5...: 19,94
- Từ điểm 5.. đến điểm 6...: 29,44
- Từ điểm 6.. đến điểm 7...: 12,00
- Từ điểm 7.. đến điểm 8...: 12,00
- Từ điểm 8.. đến điểm 9...: 25,00
- Từ điểm 9.. đến điểm 10...: 30,46
- Từ điểm 10.. đến điểm 11...: 33,51
- Từ điểm 11.. đến điểm 12...: 14,69
- Từ điểm 12.. đến điểm 13...: 4,90
- Từ điểm 13.. đến điểm 14...: 72,50
- Từ điểm 14.. đến điểm 15...: 17,54
- Từ điểm 15.. đến điểm 16...: 42,70
- Từ điểm 16.. đến điểm 17...: 7,17

Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm
 Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kê ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất⁽¹⁾:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kê (2)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Đỗ Văn Dũng Đỗ Quốc An	 		

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai:
 Ranh giới sử dụng đất không thay đổi so với GCN đã cấp.

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người dẫn đạc
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nhân viên đo đạc (*)
(Ký, ghi rõ họ và tên)


 Ngô Chí Kiên



ĐẶNG NGỌC HƯƠNG

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kê hoặc người quản lý đất liền kê ký xác nhận đồng ý;
 (2) Ghi rõ họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện nhóm người sử dụng đất, hoặc tên tổ chức, tên cộng đồng dân cư, họ và tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.
 (*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận.